

Số: 89/2024/QĐST-HNGĐ

L, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024, giữa:

Chị **Nông Thị X** 38 tuổi

Địa chỉ: Thôn 1 xã T- huyện L- tỉnh Y.

Anh **Hoàng Văn T** 44 tuổi

Địa chỉ: Thôn 1 xã T- huyện L- tỉnh Y.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26 và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nông Thị X**

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn T**

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nông Thị X** và anh **Hoàng Văn T** thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị **Nông Thị X** trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu **Hoàng Hồng V** sinh ngày 10-3-2015; anh **Hoàng Văn T** không phải cấp dưỡng.

nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí Chị Nông Thị X nhận chịu cả 150.000 đồng án phí lý hôn; xác nhận đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2024/0001246 ngày 28-10-2024, số tiền chị X còn được hoàn lại là 150.000 đồng.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND H. L;
- Chi cục THADS H. L;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Phan Duy Đô